

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 172/2019/QĐST- HNGĐ

Dĩ An, ngày 26 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1992; thường trú: Ấp H, xã C, huyện D, tỉnh C; tạm trú: 77/1A, khu phố A, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1991; thường trú: Ấp H, xã C, huyện D, tỉnh C; tạm trú: 77/1A, khu phố A, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/03/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn V và chị Phạm Thị T thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 68/2012, quyền số 03/2011 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh C cấp ngày 23/3/2012).

- Về con chung: Chị Phạm Thị T giao con chung tên Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 24/9/2011 cho anh Nguyễn Tuấn V trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Tuấn V không yêu cầu chị Phạm Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Tuấn V và chị Phạm Thị T đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp chị Phạm Thị T lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc anh Nguyễn Tuấn V nuôi con thì anh Nguyễn Tuấn V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: anh V và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Tuấn V và chị Phạm Thị T chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028218 ngày 19/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND xã P,
- huyện T, tỉnh C (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Trần Thị Thắm